

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2023/HS-ST
Ngày 06/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hưng; bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Ông Lê Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2023/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Duy T - Sinh ngày: 20/02/1994, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Xóm A, thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; **ng**hề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; họ và tên cha: Nguyễn Duy T1 - Sinh năm: 1965; họ và tên mẹ: Bùi Thị D - Sinh năm: 1966; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đinh Trí M (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Đinh Trí H – Vắng mặt.

2. Bà Đào Thị C – Sinh năm: 1965 – Có mặt.

3. Bà Đào Thị V – Sinh năm: 1995– Có mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm A, thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 02/10/2022, Nguyễn Duy T, sinh năm 1994, trú tại: Xóm A, thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số: 790178008583, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2017) điều khiển xe mô tô biển số 47L1 – 321.32, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WINNER, màu sơn: Đỏ Bạc Đen, số máy: KC34E1118021, số khung: 3710LY015393; phía sau xe chở ông Đinh Trí M, sinh năm: 1995 (là bạn của T), tham gia giao thông lưu thông tại phần đường một chiều, bên phải đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi theo hướng từ đường Mai Thị L đến đường C, khi đi tới gần trước trụ đèn số C, phường T, thành phố B, đây là đường đôi, khi vào khu vực đoạn cong trên, do không làm chủ được tốc độ và tay lái xe nên Nguyễn Duy T đã điều khiển xe mô tô biển số 47L1 – 321.32 tông lên hè phố rồi đổ phía trước xe mô tô 47L1 – 321.32 tông trực diện vào thân cây xanh làm T, ông M và xe mô tô ngã trượt tới rồi tông lên vỉa hè rồi tiếp tục tông vào thân cây xanh, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Đinh Trí M bị tử vong còn T bị thương nhẹ, xe mô tô 47L1 – 321.32 bị hư hỏng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng từ đường Mai Thị L đến đường Nguyễn Văn C làm hướng chuẩn. Lấy mép đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, tính theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn; các số đo thể hiện tại hiện trường và trong sơ đồ hiện trường đều được đo vuông góc vào mép đường chuẩn. Lấy gốc dưới trụ đèn số 40 trong dải phân cách cố định làm mốc cố định. Lấy hướng Bắc là hướng chính để mô tả trong sơ đồ hiện trường. Lấy đơn vị đo là mét (m). Vị trí phương tiện và các dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự, ký hiệu, mô tả cụ thể như sau:

(1) Xe mô tô biển số 47L1 – 321.32, sau khi xảy ra vụ tai nạn xe ngã nghiêng qua trái; trên hè phố, ngoài mặt đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, tính theo hướng chuẩn; phần đầu xe quay hơi chệch về hướng đường Mai Thị L (hướng Tây Nam); phần đuôi xe bị kẹt và thân cây xanh và quay về hướng đường Nguyễn Văn C (hướng Đông Bắc). Tâm trục bánh trước xe đo vào mép đường chuẩn: 1,55m; tâm trục bánh sau xe đo vào mép đường chuẩn: 1,50m và đo vào mốc cố định: 12,90m.

(2) Cây xanh số 1, thân cây có đường kính: 0,15m; cây cao khoảng từ 05m đến 07m, được trồng tại hè phố, ngoài mặt đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, tính theo hướng chuẩn; phía dưới gốc được

xây bồn bằng gạch, hình vuông, có kích thước (0,94 x 0,94)m; gốc cây đo vào mép đường chuẩn: 1,75m. Bề mặt trước và bề mặt bên trái thân cây tính theo hướng chuẩn có vết cày, bong tróc nhám nhỏ, có kích thước (0,90 x 0,15)m; vị trí thấp nhất cách gốc nơi tiếp giáp với bề mặt đất: 0,18m.

(3) Vết cày xước, ký hiệu: VCX; đứt quãng, dài: 0,50m; trên hè phố, ngoài mặt đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, tính theo hướng chuẩn; có chiều hướng theo hướng chuẩn. Điểm đầu vết tại gờ bồn phía trước cây xanh số 1, tính theo hướng chuẩn; đo vào mép đường chuẩn: 1,73m và cách gốc cây xanh số 1: 0,40m. Điểm cuối vết đo vào mép đường chuẩn: 1,73m.

(4) Vết cày xước, ký hiệu: VCX; đứt quãng, dài: 3,70m, trên hè phố, ngoài mặt đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, tính theo hướng chuẩn; có chiều hướng theo hướng chuẩn. Điểm đầu vết đo vào mép đường chuẩn: 1,55m và cách điểm cuối vết (3): 4,18m. Điểm cuối vết nằm dưới góc chân sau, bên trái xe (1) ở vị trí cuối cùng nơi tiếp giáp với hè phố.

(5) Cây xanh số 2, thân cây có đường kính: 0,15m, cây cao khoảng từ 05m đến 07m, được trồng tại hè phố, ngoài mặt đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, tính theo hướng chuẩn; phía dưới gốc được xây bồn bằng gạch, hình vuông, có kích thước (0,94 x 0,94)m; gốc cây đo vào mép đường chuẩn: 1,75m và cách gốc cây xanh số 1: 9,30m. Phần đuôi xe (1) kẹt vào thân cây; tại đây bề mặt trước và bề mặt bên trái thân cây tính theo hướng chuẩn có vết cày, bong tróc nhám nhỏ, có kích thước (0,70 x 0,15)m; vị trí thấp nhất cách gốc nơi tiếp giáp với bề mặt đất: 0,10m và cách tâm trục bánh sau xe (1): 0,40m.

(6) Vết máu, ký hiệu: VM; có kích thước (4,90 x 0,50)m; trên mặt đường, sát mép đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, tính theo hướng chuẩn; có chiều hướng theo hướng chuẩn. Điểm đầu vết trùng với mép đường chuẩn: 0,00m và cách tâm trục bánh sau xe (1): 10,50m. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn: 0,20m.

Kết quả khám nghiệm tử thi ông Đinh Trí M: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 345/TTh-TTPY ngày 02/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của ông Đinh Trí M: Ngưng hô hấp, tuần hoàn Sốc chấn thương do Chấn thương sọ não nặng/ Gãy hở 1/3 dưới xương đùi phải/ Nhiều vết thương, chấn thương khác do tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn:

- Tại Hồ sơ bệnh án do Bệnh viện đa khoa vùng T sao y cấp ngày 01/11/2022, thể hiện kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh Đinh Trí M là: 31,0 mmol/L (142,848 miligam/100 mililit máu).

- Tại Hồ sơ bệnh án do Bệnh viện đa khoa vùng T sao y cấp ngày 01/11/2022, thể hiện kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Duy T là: 40,3 mmol/L (185,7024 miligam/100 mililit máu).

Kết quả xác minh giấy phép lái xe, thể hiện: Ngày 08/02/2023, Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số: 1246/SGTVT-SH trả lời có cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số: 790178008583, cấp ngày 09/01/2017 cho anh Nguyễn Duy T.

Tại bản cáo trạng số: 148/CT-VKS thành phố Buôn Ma Thuột ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T: 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Việc xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển số 47L1 – 321.32 và các giấy tờ có liên quan đến xe cho bị can Nguyễn Duy T.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Duy T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Đinh Trí M các khoản tiền chi phí mai táng cho ông M là: 20.000.000đồng. Gia đình ông M đã nhận đủ số tiền trên, đã làm Đơn bãi nại cho T và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số: 790178008583, do Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2017, mang tên Nguyễn Duy T nên cần trả lại cho T.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đào Thị C và bà Đào Thị V không yêu cầu bồi thường gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, cho bị cáo có cơ hội được chăm sóc cha mẹ và gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt khoan hồng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Duy T tại phiên tòa là phù hợp với nội dung bản cáo trạng; lời khai của bị cáo, người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi; vật chứng của vụ án; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 02/10/2022, Bị cáo Nguyễn Duy T điều khiển xe mô tô biển số 47L1 – 321.32, trong máu có nồng độ cồn: 40,3 mmol/L (185,7024 miligam/100 mililit máu), phía sau xe chở ông Đinh Trí M, lưu thông tại phần đường một chiều, bên phải đường Trần Quý C, theo hướng từ đường Mai Thị L đến đường Nguyễn Văn C. Khi vào khu vực đoạn đường có độ dốc xuống và cong sang trái theo hướng đi, do T điều khiển xe mô tô biển số 47L1 – 321.32, không làm chủ được tốc độ và tay lái xe nên bị cáo T đã để xe mô tô biển số 47L1 – 321.32 tông lên vỉa hè rồi để phía trước xe mô tô biển số 47L1 – 321.32 tông trực diện vào thân cây xanh; làm T, ông M và xe mô tô biển số 47L1 – 321.32 tiếp tục trượt tới trước và tông vào thân cây xanh gây ra vụ tai nạn, hậu quả ông Đinh Trí M bị tử vong.

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn trên hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b, Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác”.

.....

Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo phải nhận thức được rằng việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông cần tuân thủ tuyệt đối các quy tắc về giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và các phương tiện khi cùng tham gia giao thông. Tuy nhiên, bị cáo đã không tuân thủ các quy tắc giao thông, hậu quả làm ông Đinh Trí M tử vong.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng xã hội, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin cho bị cáo có cơ hội được chăm sóc cha mẹ và gia đình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586; 591 Bộ luật dân sự,

Bị cáo Nguyễn Duy T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Đinh Trí M các khoản tiền chi phí mai táng cho ông M là: 20.000.000đồng. Gia đình ông M đã nhận đủ số tiền trên, đã làm Đơn bãi nại cho T và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển số 47L1 – 321.32 và các giấy tờ có liên quan đến xe cho bị can Nguyễn Duy T là chủ sở hữu.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số: 790178008583, do Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2017, mang tên Nguyễn Duy T nên cần trả lại cho T.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T: 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Duy T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Duy T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586; 591 Bộ luật dân sự, chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Duy T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Đinh Trí M các khoản tiền chi phí mai táng cho ông M là: 20.000.000đồng. Gia đình ông M đã nhận đủ số tiền trên, đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển số 47L1 – 321.32 và các giấy tờ có liên quan đến xe cho bị can Nguyễn Duy T là chủ sở hữu.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số: 790178008583, do Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2017, mang tên Nguyễn Duy T.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. BMT;
- Công an Tp. BMT;
- Chi cục THADS Tp. B;
- UBND thị trấn B;
- Bị cáo;
- Cơ quan THAHS;
- Đương sự;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Mạnh